

BÁO CÁO

**Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố
lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

I. BỐI CẢNH CHUNG

Sau Đại hội Đảng bộ Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Đảng bộ thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết trong điều kiện có nhiều thuận lợi, cũng gặp nhiều khó khăn, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, đã ảnh hưởng lớn đến các lĩnh vực của đời sống xã hội. Song với quyết tâm chính trị, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã tập trung khắc phục những khó khăn, vận dụng và cụ thể hóa triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng với tình hình thực tiễn tại địa phương gắn với thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII). Tập trung đổi mới phương thức lãnh đạo, tháo gỡ những khó khăn, quyết tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; từng bước phấn đấu xây dựng thành phố đạt tiêu chí đô thị loại II trước năm 2025. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu thực hiện đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ SAU NỬA NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Về kinh tế

- Tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021 -2023 (theo giá so sánh năm 2010) ước tăng 7,8% (Nghị quyết 8,5-9,5%/năm)¹; trong đó: khu vực công nghiệp - xây dựng tăng 8,5% (Nghị quyết 9,5-11%/năm), khu vực dịch vụ tăng 8,8% (Nghị quyết 10-11%/năm), khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3% (Nghị quyết 3,5-4,5%/năm).

¹ Năm 2021: 4,2%; Năm 2022: 9,7%; Năm 2023: ước 9,8%

- Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2023 ước đạt 8.397 tỷ đồng, tăng bình quân 20,4%/năm, trong đó thuế, phí tăng bình quân 19,4%/năm (Nghị quyết đề ra 11-12%/năm; trong đó thuế phí 12-14%/năm).

- Tổng kim ngạch xuất khẩu 3 năm ước đạt 575 triệu USD, đạt 33% so kế hoạch giai đoạn 2021-2025, giảm bình quân 8,5%/năm (Nghị quyết 10%/năm).

1.2. Văn hóa – xã hội

- Tỷ lệ hộ nghèo 0,37%. (Nghị quyết dưới 0,2%).

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ước 0,85% (Nghị quyết dưới 1,0%).

- 100% phường giữ vững chuẩn văn minh đô thị và đạt chuẩn phường phát triển toàn diện; 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới với chỉ số điểm chuẩn 90% trở lên (Nghị quyết 100%), có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu² (Nghị quyết có 01-02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu).

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2023 ước đạt 93,3% (Nghị quyết 95%).

- Có 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế, năm 2022 đã đạt tỷ lệ 10,79 bác sỹ/1 vạn dân (Nghị quyết 9-10 bác sỹ/1 vạn dân); 34,11 giường bệnh/1 vạn dân (Nghị quyết 39 giường bệnh/1 vạn dân).

- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt 97,3% (Nghị quyết từ 90 – 95%); thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 100%; xã, phường đạt chuẩn văn hóa 100% (Nghị quyết trên 98%); cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt chuẩn văn hóa 81,92; có 50% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn “Khu dân cư tiêu biểu” (Nghị quyết 50%), trong đó có 30% trở lên đạt “Khu dân cư kiểu mẫu” (Nghị quyết 30%).

- Tỷ lệ kiên cố hoá trường lớp đạt 95% (Nghị quyết 95%); số trường công lập đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1 là 57/66 trường, đạt tỷ lệ 88,14% (Nghị quyết 100%), trong đó có 18/57 trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2, đạt tỷ lệ 18,57% (Nghị quyết trên 50%).

1.3. Môi trường

- Tỷ lệ hộ dân khu vực nội thị sử dụng nước hợp vệ sinh 98% (Nghị quyết trên 90%), riêng sử dụng nước máy 54,3% (Nghị quyết >90%); nước hợp vệ sinh khu vực nông thôn 99% (Nghị quyết trên 98%).

- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đô thị 92% (Nghị quyết 95%).

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 6,5% (Nghị quyết trên 6%).

1.4. Về xây dựng hệ thống chính trị

Hàng năm có trên 80% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên³; bình quân kết nạp 110 – 120 đảng viên mới/năm⁴.

² Xã Lộc Thanh.

³ Năm 2021: Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80,88%; năm 2022: Hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 82,08%.

2. Đánh giá tình hình thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Về tăng trưởng kinh tế

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố và Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển thành phố Bảo Lộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế, trong đó, tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố; chủ động xin chủ trương của tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, đồng thời tích cực huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển, nhất là các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế của địa phương. Cơ cấu ngành kinh tế có sự dịch chuyển tích cực, ngành công nghiệp xây dựng chiếm tỷ trọng 45,29%, ngành thương mại dịch vụ 41,69%, ngành nông lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 13,01%.

Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế của thành phố gắn với tái cơ cấu kinh tế trên các lĩnh vực sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ, nông nghiệp. Triển khai các giải pháp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện tái cơ cấu sản xuất, mở rộng quy mô, đổi mới thiết bị máy móc, áp dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm tạo năng lực cạnh tranh trên thị trường⁵. Hệ thống hạ tầng thương mại, dịch vụ được các thành phần kinh tế đầu tư, từng bước hoàn thiện đáp ứng yêu cầu phục vụ đời sống, sản xuất của nhân dân thành phố. Các cơ sở dịch vụ du lịch tăng về số lượng, chất lượng phục vụ được nâng lên; số khách đến địa bàn và số khách lưu trú tại địa bàn tăng bình quân 200%/năm⁶. Công tác xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu được quan tâm thực hiện tốt, bước đầu đã xây dựng và phát triển một số thương hiệu sản phẩm OCOP, mang tính đặc thù của địa phương. Hệ thống chợ phát triển theo quy hoạch, tiếp tục được đầu tư nâng cấp, xây dựng mới theo hướng xã hội hóa. Công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực thương mại - dịch vụ được tăng cường; chất lượng dịch vụ trên các lĩnh vực du lịch, bưu chính viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, tư vấn pháp lý... đáp ứng yêu cầu thị trường, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế địa phương.

Triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy ngành nông nghiệp chuyển dịch phù hợp với quá trình đô thị hóa, nhằm tăng giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích đất sản xuất; giá trị sản xuất nông nghiệp đến năm 2023 ước đạt 2.524 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 3%/năm⁷; ngành sản xuất dâu tằm tơ có chuyển biến tích cực về quy mô sản xuất, diện tích; giá trị thu hoạch trồng trọt trên đơn vị diện tích đạt 145,5 triệu đồng/ha, tăng bình quân hàng năm 11,1%/năm. Lãnh đạo, chỉ đạo

⁴ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã kết nạp được 263 quần chúng ưu tú vào Đảng, đạt 47,8%.

⁵ Sản phẩm chè chế biến, lụa tơ tằm, sản phẩm may mặc, cơ khí, khai khoáng...

⁶ Cơ sở dịch vụ lưu trú trên địa bàn hiện có 104 cơ sở. Số lượt khách du lịch đến địa bàn năm 2021 là 86.260 lượt, năm 2022 là 135.327 lượt, năm 2023 ước đạt 145.000 lượt.

⁷ Trong đó, ngành chăn nuôi chiếm 37,94%, trồng trọt chiếm 58,64%.

thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng. Tiến hành rà soát điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện trồng rừng, trồng cây phân tán theo kế hoạch⁸.

Lãnh đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 67-KH/ThU của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017; Chương trình hành động số 47-CTr/TU về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa⁹; tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh Trà và Tơ lụa. Triển khai các giải pháp, kêu gọi các nhà đầu tư vào đầu tư các công trình, dự án trên địa bàn thành phố¹⁰. Tập trung lãnh đạo triển khai tốt các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố¹¹.

Triển khai các kế hoạch quản lý khai thác nguồn thu đối với các lĩnh vực làm cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm. Tăng cường công tác quản lý tài sản công; kiểm soát, quản lý đầu tư công¹²; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Hoạt động tín dụng trên địa bàn cơ bản đáp ứng vốn phục vụ nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, ổn định đời sống. Tiếp tục triển khai các giải pháp xây dựng thành phố Bảo Lộc đạt các tiêu chí đô thị loại II¹³.

2.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Triển khai thực hiện việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tập trung xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học giai đoạn 2022- 2025, định hướng đến năm 2030. Hệ thống trường lớp tiếp tục được đầu tư, nâng cấp, xây mới, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp đạt 97%; chất lượng giáo dục toàn diện

⁸ Trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2021, 2022 là 495.000/3.871.000 cây, đạt 12,79% so kế hoạch giao.

⁹ Đến nay, số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tăng bình quân hàng năm giai đoạn 2021-2023 là 4,5%/năm, đến năm 2023 ước có 1.115 doanh nghiệp đang hoạt động và trên 9.500 hộ kinh doanh cá thể tăng bình quân 1,6%/năm.

¹⁰ Hiện nay, thành phố có 41 dự án nằm trong danh mục kêu gọi thu hút đầu tư được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt, tập trung vào 04 lĩnh vực (công nghiệp; du lịch, dịch vụ và thương mại; nông nghiệp; đầu tư hạ tầng và khu dân cư); các nhà đầu tư đang quan tâm nghiên cứu, khảo sát các vị trí, xin tài trợ kinh phí lập quy hoạch làm tiền đề để triển khai đầu tư.

¹¹ Trong giai đoạn 2021-2023, thành phố đã phân bổ kinh phí cho 3 chương trình mục tiêu quốc gia là xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển tổng thể kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số với tổng kinh phí được phân bổ các năm 2021, 2022 là 18,3 tỷ đồng, đã triển khai được 10,43 tỷ đồng, năm 2023, tiếp tục có kế hoạch phân bổ 11,02 tỷ đồng.

¹² Tổng kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021 – 2023 là 1.167,81 tỷ đồng, tăng 756,71 tỷ đồng, tương đương 184% so với cùng kỳ (giai đoạn 2016 – 2018); ước thực hiện đến hết năm 2023 của giai đoạn 2021 – 2023 là 1.049,87 tỷ đồng, tăng 654,02 tỷ đồng, tương đương 165% so với cùng kỳ (giai đoạn 2016 – 2018); tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2023 chỉ đạt 89,9% kế hoạch vốn, thấp hơn tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2018 là 96,29% kế hoạch vốn. Nhiều công trình được xây dựng và đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả: Trung tâm điều hành thông minh (IOC) thành phố; đầu tư hệ thống lắp đặt camera an ninh trên toàn bộ các tuyến đường trọng điểm, các khu dân cư đô thị thành phố; nhà trực Ban Chỉ huy Quân sự thành phố; trụ sở làm việc HĐND – UBND thành phố (dự kiến đưa vào sử dụng trong năm 2023)....

¹³ Đến nay, thành phố đã đạt 42/51 tiêu chuẩn trong hệ thống các tiêu chí của đô thị loại II.

ngày càng được nâng lên. Tổ chức gặp mặt giữa lãnh đạo thành phố với Ngành giáo dục và Đào tạo thành phố.

Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Đẩy nhanh xã hội hóa, đa dạng hoá các dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trên người; nhất là, tập trung thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 theo quy định tạm thời “*thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid – 19*”, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị vận động nhân dân tiêm vắc xin và thực hiện các biện pháp phòng, tránh theo quy định. Tăng cường chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ y tế từ thành phố đến phường, xã đảm bảo số lượng, chất lượng; nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tinh thần phục vụ, hướng đến sự hài lòng của người dân.

Thực hiện có hiệu quả phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”¹⁴. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển; hoạt động thông tin - tuyên truyền được đổi mới về nội dung và hình thức; tổ chức tốt các sự kiện văn hóa, chính trị của thành phố. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo đời sống các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng, người cao tuổi; tiếp tục đầu tư phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung lãnh đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều¹⁵, công tác đào tạo nghề; thực hiện tốt chính sách về lao động, giải quyết việc làm¹⁶. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thành lập và đưa vào vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố, phục vụ phát triển chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, nội chính; hoạt động đối ngoại

3.1. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, nội chính

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, trọng tâm là Luật Dân quân tự vệ năm 2019; Luật Lực lượng dự bị động viên 2019; Kết luận số 64-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), các chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Quận khu 7, của

¹⁴ Thành phố hiện có 100% xã, phường đạt chuẩn văn hóa, 164/164 đơn vị được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa, chiếm tỷ lệ 100%.

¹⁵ Đến nay, số hộ nghèo của thành phố đến năm 2023 là 193 hộ, hộ cận nghèo là 574 hộ.

¹⁶ Hằng năm, trung bình giải quyết việc làm cho 4.500 – 5.500 lao động; lao động qua đào tạo đạt 65%, lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ ước năm 2023 đạt 24%.

tỉnh và thành phố. Tiếp tục lãnh đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; thực hiện tốt công đào tạo, bảo đảm chế độ chính sách cho DQTV trên địa bàn thành phố; chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, hội thi, hội thao và diễn tập khu vực phòng thủ thành phố, xã, phường theo kế hoạch; thường xuyên duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ thành phố đến cơ sở; thực hiện tốt công tác tuyển quân, tuyển sinh hàng năm¹⁷. Bảo đảm kịp thời chế độ chính sách Quân đội và hậu phương Quân đội; hoàn thành 100% chỉ tiêu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng theo quy định.

An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chỉ đạo giải quyết tốt các vụ tranh chấp khiếu kiện liên quan đến đất đai,...đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, công tác điều tra khám phá án, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm vượt chỉ tiêu đề ra.

Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ngày càng được phát triển cả về chiều rộng và chiều sâu, phối hợp chặt chẽ với chính quyền các phường, xã xây dựng, duy trì các mô hình quần chúng bảo vệ ANTQ ở cơ quan, doanh nghiệp và các địa bàn dân cư, nhân rộng các mô hình quần chúng tự quản về an ninh trật tự; hàng năm phân loại 100% khu dân cư, phường, xã, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông¹⁸. Thực hiện cấp căn cước công dân gắn với chuyển phương thức quản lý cư trú bằng hộ khẩu sang quản lý bằng điện tử.

Chỉ đạo thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách, kiến thức pháp luật cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của người dân. Thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chiến lược cải cách tư pháp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp thành phố¹⁹. Thực hiện tốt việc quản lý và kê khai tài sản đối với các đồng chí thuộc diện phải kê khai; tăng cường công tác thanh tra về quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội của

¹⁷ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay: Giao quân 315 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu; tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; diễn tập KVPT Thành phố 1/1, đạt 100% kế hoạch nhiệm kỳ, diễn tập CĐTP xã, phường 5/11 đạt 100% so với kế hoạch hàng năm; mở rộng lực lượng dân quân đạt 1,5% so với dân số theo Đề án của UBND tỉnh.

¹⁸ Về an toàn giao thông xảy ra 52 vụ, làm chết 35 người, bị thương 40 người, lập biên bản xử phạt 4.965 trường hợp, xử phạt 10,34 tỷ đồng.

¹⁹ Phát hiện 360 vụ phạm tội về trật tự xã hội (trong đó, có 48 vụ án rất nghiêm trọng và 6 vụ đặc biệt nghiêm trọng), làm chết 5 người, bị thương 79 người, thiệt hại tài sản 29,98 tỷ đồng; kết quả điều tra phá án chung 321/360 vụ đạt 89,2%, riêng án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 96,3% (52/54 vụ); phát hiện xử lý 231/231 đối tượng vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh tế và môi trường, xử phạt 2,14 tỷ đồng; Triệt phá 142 vụ liên quan đến ma túy, bắt giữ 270 đối tượng liên quan đến ma túy

các cấp, các ngành; trong đó, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

3.2. Hoạt động đối ngoại

Triển khai việc hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (ISO, VietGAP, HACCP,...), phát triển công nghiệp qua nguồn vốn khuyến công để sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ nông sản; phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Chuyển tiếp thông tin cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực phòng vệ thương mại nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại, cũng như chủ động xây dựng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với các quy định và cam kết quốc tế để bảo vệ sản xuất trong nước, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm tránh biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh tham gia các Hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới.

5. Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

5.1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- *Xây dựng Đảng về chính trị và công tác tư tưởng*: Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; kịp thời tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nắm bắt dư luận xã hội, định hướng thông tin trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; từ đó, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố.

- *Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức*: Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) bằng nhiều nội dung, giải pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả trong toàn Đảng bộ góp phần xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, tạo sự đồng thuận trong nhân dân góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- *Vai trò lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng*: Tập trung thực hiện công tác xây dựng, củng cố, đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; chú trọng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và phát triển đảng viên mới²⁰;

²⁰ Đảng bộ thành phố hiện có 69 tổ chức cơ sở đảng (tăng 01 tổ chức so với đầu nhiệm kỳ, do giải thể một số chi bộ bộ ghép để thành lập một số chi bộ mới), trong đó đảng bộ cơ sở là 18, chi bộ cơ sở là 51 (Khối phường, xã: có 11 đảng bộ; Khối cơ quan hành chính: 26 chi bộ cơ sở; Khối sự nghiệp: có 03 đảng bộ cơ sở và 16 chi bộ cơ

lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đại hội chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2022 – 2025, đồng thời, tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho cấp ủy cơ sở, Bí thư Chi bộ²¹; lãnh đạo tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV, HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thực hiện nghiêm nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình; công tác đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được thực hiện chặt chẽ, đúng các quy định của Trung ương, của tỉnh gắn với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị²²; xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất, nhất là Ban Thường vụ, Ban Chấp hành từ thành phố đến cơ sở, từ đó tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hợp lý gắn với tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Đề án vị trí việc làm. Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục rà soát đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn thành phố, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị, phường, xã sau Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thực hiện công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảm bảo kịp thời, đúng quy định²³. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, luân chuyển, điều động cán bộ đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định²⁴; cán bộ được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu

sở; Khối lực lượng vũ trang: 02 đảng bộ cơ sở; Khối doanh nghiệp cổ phần: có 02 đảng bộ cơ sở và 7 chi bộ cơ sở; Khối Công ty TNHH có 02 chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở là 289 (tăng 02 tổ chức); kết nạp được 263 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng tổng số đảng viên Đảng bộ thành phố lên 5.156 đảng viên, trong đó: có 5.065 đảng viên chính thức, 100 đảng viên dự bị, 2.125 đảng viên nữ, 94 đảng viên dân tộc, 446 đảng viên là người có đạo.

²¹ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, mở được 03 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cấp ủy cơ sở, Bí thư Chi bộ cho 714 đồng chí.

²² Năm 2021: Hoàn thành tốt nhiệm vụ: có 55/68 TCCSB, đạt 80,88%; trong đó, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: có 11/55 TCCSB, đạt 20%; hoàn thành nhiệm vụ: có 13/68 TCCSB, chiếm 19,12%. Tổng số đảng viên được đánh giá, xếp loại là 4.642/5.096 đảng viên; trong đó: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 789 đảng viên, đạt 17,67%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 4.465 đảng viên, đạt 87,61%; hoàn thành nhiệm vụ: 157 đảng viên, chiếm 3,38%; không hoàn thành nhiệm vụ 24 đảng viên, chiếm 0,51%.

Năm 2022: Hoàn thành tốt nhiệm vụ: có 55/67 TCCSB, đạt 82,08%; trong đó, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: có 08/55 TCCSB, đạt 14,54%; hoàn thành nhiệm vụ: có 09/67 TCCSB, chiếm 13,32%; không hoàn thành nhiệm vụ: 03/67 TCCSB, chiếm 4,41%. Tổng số đảng viên được đánh giá, xếp loại là 4.694/5.149 đảng viên; trong đó: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 748 đảng viên, đạt 15,93%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 4.482 đảng viên, đạt 95,48%; hoàn thành nhiệm vụ: 183 đảng viên, chiếm 3,89%; không hoàn thành nhiệm vụ: 20 đảng viên, chiếm 0,42%.

²³ Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch chức danh CBCC nhiệm kỳ 2025 – 2030, nhiệm kỳ 2026 – 2031 diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Ban Thường vụ Thành ủy phê duyệt quy hoạch Ban chấp hành Đảng bộ thành phố 41 đồng chí; phê duyệt quy hoạch nhiệm kỳ 2025 – 2030, nhiệm kỳ 2026 – 2031 đối với các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Thành ủy; cán bộ lãnh đạo quản lý các Ban Đảng, Mặt trận và các đoàn thể thành phố, các phòng ban UBND thành phố đảm bảo đúng quy trình, quy định

²⁴ Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh mở 01 lớp Trung cấp Lý luận Chính trị, hệ không tập trung tại thành phố năm 2021, cho 80 học viên; cử 09 đồng chí học lớp Cao cấp lý luận chính trị (02 lớp hệ không tập trung, 01 lớp hệ tập trung, 06 đồng chí hoàn thiện); cử 26 cán bộ, công chức học lớp Trung cấp Lý luận chính trị; 36 cán bộ học lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức đối tượng 4 năm 2022.

Ban Thường vụ Thành ủy đã quyết định bổ nhiệm mới 05 đ/c, điều động và bổ nhiệm 16 đ/c, bổ nhiệm lại 33 đ/c, luân chuyển và bổ nhiệm 03 đồng chí; thống nhất quy trình miễn nhiệm thôi giữ chức vụ đối với 03 trường hợp; tiếp nhận và bổ nhiệm 01 trường hợp. Hiệp ý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại theo ngành dọc các chức danh lãnh đạo,

ứng cử phát huy năng lực, kinh nghiệm. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ thực hiện đảm bảo theo đúng quy định.

5.2. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã ban hành và thực hiện nghiêm túc Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm²⁵. Chỉ đạo tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện các Quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư (khóa XII, khóa XIII) về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Công tác thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm minh, khách quan, đúng quy trình, quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh; qua đó giáo dục, răn đe, ngăn chặn, giúp đảng viên nhận thấy sai lầm, khuyết điểm, có biện pháp khắc phục, sửa chữa, góp phần tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng²⁶. Việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư liên quan đến tổ chức Đảng, đảng viên và xem xét thi hành kỷ luật đảng viên được thực hiện đúng quy định²⁷.

5.3. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 178-QĐ/ThU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội các tổ chức đoàn thể thành phố²⁸; lãnh đạo tổ chức Đại hội Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Nông dân thành phố, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, thực hiện nghiêm Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *“Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong*

quản lý đối với 28 trường hợp; hiệp y quy hoạch theo ngành dọc đối với 15 trường hợp; chỉ định Bí thư, Phó Bí thư, chỉ ủy viên các Đảng bộ, chỉ bộ cơ sở đối với 14 trường hợp; chỉ định vào Ban Chấp hành các Đảng bộ, Chỉ bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 đối với 08 trường hợp.

²⁵ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn Đảng bộ thành phố đã kiểm tra, giám sát chuyên đề đối với 363 lượt tổ chức Đảng và 463 lượt đảng viên. Trong đó, Ban Thường vụ Thành ủy kiểm tra, giám sát 15 lượt tổ chức Đảng và 19 lượt đảng viên; UBKT Thành ủy kiểm tra, giám sát đối với 36 tổ chức đảng và 12 đảng viên; Đảng ủy cơ sở, UBKT Đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát 312 tổ chức Đảng và 159 lượt đảng viên; Chi bộ cơ sở, Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm tra 273 lượt đảng viên, giám sát 100% đảng viên của Chi bộ.

²⁶ Từ đầu nhiệm kỳ đến ngày 30/4/2023, toàn Đảng bộ thành phố có 01 tổ chức đảng và 53 đảng viên bị xử lý kỷ luật; trong đó, Cấp ủy các cấp thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng và 33 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thi hành kỷ luật 33 đảng viên.

²⁷ Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy giải quyết tố cáo đối với 01 đồng chí là Thành ủy viên. Ủy ban Kiểm tra các cấp tiếp nhận, xử lý 133 đơn tố cáo; trong đó: UBKT Thành ủy đã tiếp nhận 129 đơn tố cáo, phản ánh, kiến nghị và tiến hành xem xét giải quyết và chuyển đơn theo quy định.

²⁸ Đại hội Hội Chữ thập đỏ thành phố, Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, nhiệm kỳ 2021 – 2026; Đại hội Hội Cựu chiến binh thành phố, Đại hội Đoàn thanh niên thành phố, nhiệm kỳ 2022 – 2027.

tình hình mới". Lãnh đạo giám sát việc thực hiện các văn bản liên quan đến công tác dân vận²⁹; triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua "*Dân vận khéo*" gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện. Lãnh đạo triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; nắm tình hình, giải quyết các vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc trên địa bàn thành phố. Lãnh đạo xây dựng, phát huy vai trò của đội ngũ cốt cán, người uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai các chương trình, dự án liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số. Qua đó, củng cố, phát huy khối Đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

5.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Lãnh đạo kịp thời cụ thể hóa các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy liên quan đến hoạt động của hệ thống chính trị để triển khai thực hiện; quan tâm chỉ đạo, ban hành văn bản³⁰ để đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, sau Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI đã xây dựng Quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa, Chương trình hành động, quy chế phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

Quan tâm đổi mới việc ban hành Nghị quyết với phương châm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ triển khai thực hiện. Chỉ đạo củng cố, kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng trong hệ thống chính trị; chăm lo công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nhất là trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, cán bộ, lãnh đạo quản lý, người đứng đầu trong sạch, vững mạnh,

5.5. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền

Tổ chức bộ máy của Hội đồng nhân dân các cấp được kiện toàn, thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Năm 2021, đã tổ chức thành công bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng cho đại biểu HĐND cấp thành phố, phường, xã nhiệm kỳ 2021-2026.

Hội đồng nhân dân thành phố đã có nhiều nỗ lực đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, nâng chất lượng ban hành các nghị quyết, công tác thẩm tra các tờ trình của UBND cùng cấp chặt chẽ, đúng quy định pháp luật. Tăng cường hoạt động giám sát trên nhiều lĩnh vực; tập trung giải quyết một số vấn đề cử tri quan tâm. Vai trò của đại biểu được phát huy, thể hiện tinh thần trách nhiệm

²⁹ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tiến hành giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW đối với 02 tập thể và 01 cá nhân; giám sát việc thực hiện Quyết định 217, 218 đối với 02 tập thể và 01 cá nhân.

³⁰ Ban hành Kế hoạch số 103-KH/ThU, ngày 27/2/2023 thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tăng cường xây dựng TCCSĐ và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

đại diện của cử tri. Hoạt động chất vấn, thảo luận và trả lời chất vấn có bước tiến bộ, tập trung vào những nội dung trọng tâm, những vấn đề bức xúc dư luận xã hội quan tâm; duy trì việc tiếp công dân, lắng nghe, lấy ý kiến đóng góp của nhân dân; tăng cường công tác giám sát, tiếp xúc cử tri để giải quyết những kiến nghị, chính đáng của nhân dân. Tăng cường công tác phối hợp giám sát giữa HĐND với Ủy ban MTTQVN thành phố; chất lượng giám sát chuyên đề, giám sát tại kỳ họp, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp được nâng lên; các cuộc giám sát của HĐND thành phố đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, công khai, minh bạch theo quy định. Kịp thời cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

UBND thành phố tập trung triển khai công tác dân vận chính hiệu quả, xây dựng tinh thần trách nhiệm vì dân phục vụ “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”; triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố; đưa vào sử dụng Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, chủ động, kịp thời tháo gỡ khó khăn; nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông để giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ, năng lực, đạo đức, lối sống trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay.

5.6. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng, hàng năm đều ban hành kế hoạch phòng, chống tham nhũng; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, thực hiện nghiêm chế độ định mức, tiêu chuẩn, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, của người có chức vụ, quyền hạn, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo đúng quy định; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, rà soát, loại bỏ quy trình thủ tục hành chính chồng chéo, phức tạp, đơn giản, công khai thủ tục hành chính, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; triển khai thực hiện nghiêm túc việc kê khai, nộp bản kê khai tài sản, kiểm soát tài sản, thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai theo Quy định của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130-NĐ/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra trách nhiệm tập thể, cá nhân đối với công tác phòng, chống tham nhũng; xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, kinh tế, chức vụ, nhất là các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm³¹.

³¹ Tháng 11/2020, thành phố đã phát hiện và xử lý 01 vụ.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong nửa nhiệm kỳ qua, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Thành ủy đã triển khai thực hiện Quy chế làm việc của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; tiếp tục giữ vững tinh thần đoàn kết, thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực; quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh gắn với công tác giảm nghèo bền vững; chất lượng giáo dục ở các bậc học tiếp tục được nâng lên; công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được quan tâm đúng mức; các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao được duy trì và phát triển. Công tác quốc phòng đạt được những kết quả tích cực; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố được giữ vững và ổn định. Tăng cường lãnh đạo xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm minh cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên; bộ máy chính quyền được củng cố, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, sự quản lý điều hành của chính quyền các cấp có nhiều tiến bộ. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng gần dân, sát dân, kịp thời đề xuất, giải quyết khó khăn, bức xúc của nhân dân; chú trọng công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền ngày càng thiết thực, hiệu quả.

2. Hạn chế, khuyết điểm

2.1. Lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh

- Việc thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội đến thời điểm giữa nhiệm kỳ chưa đạt so với Nghị quyết³²; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm, lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ chậm phát triển, chưa phát huy được tiềm năng của địa phương. Hạ tầng kinh tế, hạ tầng kỹ thuật đô thị tuy được đầu tư, song một số tiêu chí đạt thấp ảnh hưởng đến xây dựng thành phố Bảo Lộc đạt tiêu chí đô thị loại II. Đời sống một bộ phận nhân dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số tuy được cải

³² Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân; tổng kim ngạch xuất khẩu; tỷ lệ hộ nghèo; tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, 2; tỷ lệ giường bệnh.

thiện nhưng vẫn còn khó khăn so mặt bằng chung; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhưng chưa bền vững; công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, trật tự đô thị chưa theo kịp yêu cầu phát triển, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Việc triển khai các công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 chậm; lúng túng,

- Công tác cải cách hành chính của một số cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu; công tác giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp còn chưa kịp thời, tồn đọng, nhất là trên lĩnh vực đất đai; việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận xử lý trực tuyến ở mức độ 3, 4 qua dịch vụ bưu chính công ích còn đạt tỷ lệ thấp.

- Tình hình tội phạm, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, khó lường, nhất là tai nạn giao thông. Tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác khoáng sản, lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra.

2.2. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

- Công tác quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên có lúc, có nơi chưa tốt; tính nêu gương của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức chưa được phát huy đúng mức; chưa đẩy mạnh tinh thần tự phê bình và phê bình của một số ít cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu ở một số tổ chức cơ sở đảng còn hạn chế. Chất lượng sinh hoạt ở một số loại hình chi bộ cơ quan, đơn vị sự nghiệp chưa đảm bảo theo quy định. Việc lãnh đạo, chỉ đạo các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch... chưa quyết liệt. Công tác phát triển đảng viên còn chậm. Tình trạng đảng viên vi phạm cho ra khỏi Đảng và xóa tên đảng viên có chiều hướng gia tăng.

- Việc triển khai xây dựng mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo ở một số cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị hiệu quả chưa cao.

- Công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội có mặt chậm đổi mới. Công tác phối hợp triển khai thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua ở một số địa phương, cơ sở chưa thật sự đồng bộ; triển khai thực hiện Quyết định số 217, 218 của Bộ Chính trị ở một số đoàn thể lúng túng; chất lượng giám sát, phản biện, công tác tham gia góp ý xây dựng, xây dựng chính quyền còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra, giám sát ở một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thường xuyên; phương thức lãnh đạo, lề lối làm việc, nội dung, chế độ sinh hoạt cấp ủy, đảng bộ, chi bộ có nơi còn chậm được đổi mới.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân đạt được

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp, hỗ trợ của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể của tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh; cùng với sự đoàn kết thống nhất của Ban Thường vụ, Ban Chấp

hành Đảng bộ thành phố, sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành các cấp, tinh thần nỗ lực phấn đấu của các tầng lớp nhân dân; Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy đã thực hiện tốt Quy chế làm việc của cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; kịp thời chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng phù hợp và sát tình hình thực tế tại địa phương.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Thường xuyên sửa đổi tác phong, phong cách làm việc khoa học, sâu sát cơ sở. Nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân của cán bộ lãnh đạo, quản lý, luôn lắng nghe, tiếp thu, giải quyết những kiến nghị liên quan quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đoàn kết, đồng tình và ủng hộ, không ngừng phấn đấu cho sự nghiệp xây dựng và phát triển thành phố.

3.2. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm

*** Nguyên nhân khách quan**

Do ảnh hưởng dịch, bệnh Covid-19; giá nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho sản xuất tăng, giá nông sản giảm... đã tác động trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế và đời sống của Nhân dân trên địa bàn thành phố.

*** Nguyên nhân chủ quan**

- Một số cấp ủy chưa coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy còn chung chung; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số cấp ủy, tổ chức đảng còn hạn chế; vai trò của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu ở một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy đúng mức; một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên chưa phát huy tinh thần trách nhiệm, tính tích cực, chủ động, sáng tạo.

- Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trên một số lĩnh vực chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc tự phê bình và phê bình có lúc, có nơi chưa tốt.

- Công tác phối hợp giải quyết công việc và triển khai thực hiện nhiệm vụ giữa cơ quan, đơn vị và địa phương trên một số lĩnh vực chưa thật sự đồng bộ, thiếu chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số lĩnh vực chưa kịp thời, kiên quyết.

4. Bài học kinh nghiệm

Một là, để lãnh đạo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị đề ra phải thực sự coi trọng công tác xây dựng Đảng, tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; phát huy dân chủ trí tuệ tập thể, tăng

cường khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách của địa phương. Thực tiễn cho thấy, nơi nào cấp ủy, nhất là người đứng đầu chú trọng xây dựng nội bộ đoàn kết thống nhất, phát huy dân chủ trong xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết.

Hai là, phải kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của thành phố. Trong lãnh đạo, điều hành phải thường xuyên bám vào Quy chế làm việc, năng động, sáng tạo, xác định những vấn đề trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian, vừa thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản lâu dài, vừa điều hành linh hoạt, tận dụng nắm bắt các cơ hội thuận lợi, tập trung các nguồn lực thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ cấp bách trước mắt, giải quyết kịp thời những yếu kém, khó khăn, vướng mắc, tạo đột phá để giữ vững và đẩy nhanh nhịp độ phát triển.

Ba là, phải luôn coi trọng phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiến hành đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức với vị trí việc làm; sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với năng lực, sở trường công tác.

Bốn là, phải kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh. Phát huy tiềm năng, lợi thế so sánh để phát triển; kết hợp với phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, giải quyết các vấn đề an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tốt chính sách người có công, gia đình chính sách.

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra; giải quyết kịp thời những bức xúc của nhân dân; thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở, mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NỬA NHIỆM KỲ CÒN LẠI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong nửa nhiệm kỳ còn lại thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, với những thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Kinh tế tiếp tục phát triển, môi trường đầu tư thuận lợi, nhiều dự án trọng điểm, tiềm năng thu hút làn sóng đầu tư mới: Đường cao tốc Tân Phú – Bảo Lộc, Bảo Lộc – Liên Khương; quy hoạch được phê duyệt; tiếp tục phát huy những tiềm năng, thế mạnh trong lĩnh vực kinh tế, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, tiến tới xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số được triển khai sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế thành phố nhanh, bền vững. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí đô thị loại II, hướng đến xây dựng thành phố Bảo Lộc sớm trở thành đô thị thông minh. Tận dụng tốt các cơ hội trong quá trình hội nhập quốc tế để thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đột phá phát triển thương mại và dịch vụ du lịch theo tinh thần Nghị quyết 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch; mở rộng quy mô, phát triển sâu công nghiệp sản xuất các sản phẩm có ưu thế; thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Quan tâm lĩnh vực Giáo dục, khoa học kỹ thuật, văn hóa – xã hội, đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội để nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Giữ vững quốc phòng – an ninh; đẩy mạnh đẩy tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Lãnh đạo triển khai hiệu quả Kế hoạch số 103-KH/ThU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy, nâng cao lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đội ngũ đảng viên; làm tốt công tác quản lý, phát triển đảng viên; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, hướng đến xây dựng nền hành chính đề cao tinh thần phục vụ nhân dân. Phát huy tinh thần sáng tạo, xây dựng, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân; huy động mọi nguồn lực, phấn đấu xây dựng thành phố Bảo Lộc phát triển toàn diện, bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kinh tế

- Tăng trưởng giá trị sản xuất giai đoạn 2021 - 2025 đạt 8,5 – 9,5%; phấn đấu trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ duy trì tăng trưởng tổng giá trị sản xuất đạt

9,7-10%/năm, trong đó, công nghiệp - xây dựng tăng 10,5-11%/năm, thương mại - dịch vụ tăng 11-12%/năm, nông nghiệp tăng 4-5%/năm.

- Hàng năm, hoàn thành dự toán Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; trong đó thuế phí tăng bình quân hàng năm 12-14%/năm.

- Phân đầu tổng kim ngạch xuất khẩu thực hiện trong 03 năm còn lại của nhiệm kỳ đạt 1.125 triệu USD.

2.2. Về văn hóa – xã hội

- Xây dựng Đề án nâng cấp xã Lộc Châu, Lộc Nga đủ tiêu chuẩn thành phường.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2025 dưới 11‰.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới đến năm 2025 dưới 0,20%.

- Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 là 59 trường, đạt 100%, trong đó có trên 50% trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2.

- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia 100%.

- Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2025 đạt trên 95%.

- Có 100% phường, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, có 9-10 bác sỹ/1 vạn dân.

- Đến năm 2025, tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt trên 95%; thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 100%; xã, phường đạt chuẩn văn hóa 100%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt chuẩn văn hóa 100%.

2.3. Về môi trường

- Tỷ lệ hộ dân khu vực nội thị sử dụng nước máy 70%; nước hợp vệ sinh khu vực nông thôn 98%.

- Duy trì tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 đạt trên 6%.

2.4. Về quốc phòng – an ninh

Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2.5. Xây dựng hệ thống chính trị

Hàng năm, có trên 90% tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên được đánh giá xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tỷ lệ kết nạp đảng viên 3 - 4%/tổng số đảng viên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Lĩnh vực kinh tế - xã hội

1.1. Về lĩnh vực kinh tế

Triển khai thực hiện đồ án quy hoạch chung thành phố và vùng phụ cận đến năm 2040; phê duyệt quy hoạch phân khu, lập và phê duyệt các quy hoạch chi tiết. Đẩy nhanh hoàn thiện các công trình đầu tư trọng điểm, các dự án đầu tư công; làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tiếp tục thu hút các dự án, các nhà

đầu tư để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, nhất là các sản phẩm mới. Xây dựng chuỗi liên kết để nâng cao giá trị từ sản xuất đến dịch vụ, chú trọng du lịch nghỉ dưỡng. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư những ngành có thế mạnh của địa phương đáp ứng nhu cầu thị trường.

Triển khai các phong trào khởi nghiệp, thành lập các doanh nghiệp mới theo, tính đến năm 2025, có từ 2.200 - 2.500 doanh nghiệp hoạt động; khuyến khích, tạo điều kiện thành lập mới các Hợp tác xã. Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đổi mới thiết bị máy móc; nghiên cứu áp dụng các gói hỗ trợ, phục hồi phát triển kinh tế nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất trên địa bàn thành phố.

Nâng cao đào tạo chất lượng nguồn nhân lực, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao để tạo đột phá trong sản xuất và thu hút được những ngành công nghệ cao về địa phương. Nâng cao hiệu quả của các trung tâm nghiên cứu, trình độ của đội ngũ nghiên cứu khoa học. Phát huy hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để hướng dẫn, thu hút các nhà đầu tư trên địa bàn thành phố. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình “xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phường phát triển toàn diện” nâng cao các tiêu chí, nhất là, xây dựng nông thôn kiểu mẫu, nông thôn nâng cao.

Sản xuất công nghiệp theo định hướng nâng cao giá trị công nghiệp chế biến và thu hút một số ngành sản xuất, tạo thêm sản phẩm mới góp phần tăng giá trị sản phẩm, nhất là lĩnh vực chế biến sâu khoáng sản và nhóm sản phẩm mới của các doanh nghiệp tại Khu công nghiệp Lộc Sơn và các cụm công nghiệp; duy trì và nâng cao mức tăng trưởng của các ngành chế biến nông sản, tơ lụa, dệt may với mức tăng trưởng giá trị sản xuất 10 - 12%. Thu hút đầu tư phát triển một số trung tâm thương mại nhằm giới thiệu, quảng bá sản phẩm và hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa sản xuất trên địa bàn. Khuyến khích đầu tư xây dựng một số khu du lịch nghỉ dưỡng theo quy hoạch, tạo cơ sở vật chất hướng đến hình thành ngành du lịch dịch vụ có năng lực kết nối, tổng hợp sinh thái, thu hút lượng khách lưu trú tăng bình quân từ 14 - 15%/năm.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 62-CTr/ThU ngày 28/02/2023 của Thành ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững và hiện đại trên tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phát triển, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, có từ 02 hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, phát triển các chuỗi giá trị nông sản hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, cung cấp dịch vụ chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; đẩy mạnh tham gia vào chuỗi cung ứng đưa sản phẩm nông nghiệp đáp ứng với thị trường trong nước và xuất khẩu.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc, đạt hiệu quả, góp phần phát triển khu vực nông thôn, đồng bào dân tộc. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng rừng, trồng cây phân tán giai đoạn 2021-2025. Thực hiện tốt công tác phối hợp, bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hồi đất để triển khai dự

án đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) - Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) và Bảo Lộc - Liên Khương đoạn qua địa bàn thành phố Bảo Lộc.

Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách; quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công, thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Phối hợp với các sở ngành của tỉnh để xúc tiến, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI³³. Tiếp tục tập trung triển khai các dự án, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tập trung hoàn thành các hồ sơ, thủ tục để Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040; hoàn thành Đề án đề nghị công nhận thành phố Bảo Lộc là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Lâm Đồng trước năm 2025. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư giúp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thành phố, trong đó, tập trung thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài (FDI), tạo bước đột phá trong phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ, giáo dục - đào tạo và nông nghiệp công nghệ cao; góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực, phấn đấu lấp đầy và các doanh nghiệp hoạt động ổn định trong khu công nghiệp Lộc Sơn; phối hợp triển khai quy hoạch khu công nghiệp Lộc Châu – Đại Lào; tăng cường công tác kiểm tra giám sát nâng cao chất lượng đầu tư hạn chế tình trạng dự án chậm triển khai, dự án thiếu tính khả thi.

1.2. Phát triển văn hóa - xã hội

Tập trung lãnh đạo công tác giảm nghèo; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn theo các kế hoạch, đề án trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025. Đầu tư nâng cấp trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, từng bước hiện đại, đồng bộ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết chế văn hoá ở phường, xã; triển khai công tác xã hội hóa trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, thực hiện nếp sống văn minh. Lãnh đạo triển khai vận hành có hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố; xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số. Tập trung lãnh đạo phát triển du lịch chất lượng cao; huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư; tăng

³³ Gồm: xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu vực Trung tâm thành phố Bảo Lộc, dự án khu du lịch sinh thái núi SaPung.

cường quảng bá du lịch, ứng dụng việc chuyển đổi số trong ngành du lịch gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, bảo vệ môi trường, phù hợp với quy hoạch chung của thành phố.

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc, góp phần nâng mức độ hài lòng của người dân, tăng chỉ số cải cách hành chính của thành phố.

1.3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tập trung thực hiện công tác đo đạc, chỉnh lý biến động đất đai trong nhân dân. Chỉ đạo giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính về đất đai đảm bảo thời gian quy định; giải quyết khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thi công công trình trên địa bàn thành phố.

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn theo quy định; triển khai công trình đầu mối, nhà máy, hệ thống nước và hệ thống xử rác thải. Triển khai quyết liệt các giải pháp để nâng cao chất lượng, khả năng cung ứng của các dịch vụ cung cấp nước sạch để nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch. Quản lý việc xả thải của các doanh nghiệp, đơn vị, cá nhân sản xuất, kinh doanh nhằm bảo vệ môi trường.

2. Đảm bảo quốc phòng, an ninh; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

2.1. Đảm bảo quốc phòng, an ninh

Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Tập trung xây dựng khu vực phòng thủ thành phố vững chắc trong tình hình mới theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); chú trọng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh; chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ theo đúng nội dung kế hoạch đề ra. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu cấp trên giao; quan tâm công tác huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo quy định; thực hiện tốt công tác chính sách quân đội và hậu phương quân đội; thường xuyên duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu.

Thường xuyên nắm chắc và dự báo chính xác tình hình, xử lý kịp thời các tình huống, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn ngừa, phát hiện, tấn công trấn áp các

loại tội phạm, nhất là các loại tội phạm liên quan đến tín dụng đen, ma túy; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp thực hiện công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy. Tăng cường các giải pháp phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm trên không gian mạng theo tinh thần Nghị quyết số 29-CT/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị “*về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng*” và Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị “*về Chiến lược an ninh mạng quốc gia*”. Thực hiện hiệu quả các giải pháp về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông trên địa bàn. Giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ vật liệu nổ và thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy nổ.

2.2. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 1793/KH-UBND của UBND tỉnh Lâm Đồng thực hiện Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); triển khai tuyên truyền các cam kết trong Hiệp định CPTPP về các lĩnh vực đầu tư, thương mại, dịch vụ, sở hữu trí tuệ, nông – lâm nghiệp, lao động, môi trường, an toàn thực phẩm,... triển khai phát triển hệ thống quản lý chất lượng (ISO, VietGAP, HACCP,...), phát triển công nghiệp qua nguồn vốn khuyến công để sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ nông sản; phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm có thể mạnh của địa phương, thu hút đầu tư các dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

3. Xây dựng Đảng, hệ thống chính trị

3.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng

Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị tư tưởng, công tác tuyên truyền, giáo dục lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội; tuyên truyền, quán triệt, học tập các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thường xuyên thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm túc chế độ học tập lý luận chính trị, cập nhật thông tin, kiến thức phục vụ cho công tác; thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương. Chủ động bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng dư luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn; tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị; nâng cao chất lượng công tác khoa giáo và nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng. Hoàn thành công tác biên soạn lịch sử Đảng bộ giai đoạn 2000 – 2020.

3.2. Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “*về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) và các quy định nêu gương bằng nhiều nội

dung, giải pháp phù hợp, thiết thực, hiệu quả. Tổ chức Hội thi sân khấu hóa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành phố Bảo Lộc năm 2023 sâu, rộng trong toàn Đảng bộ thành phố.

3.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 103-KH/ThU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 27/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới*”. Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đảm bảo theo quy trình và quy định; lãnh đạo tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của các cấp ủy Đảng.

3.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng, đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Tiếp tục hoàn thiện, tinh gọn bộ máy tổ chức gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Triển khai rà soát, bổ sung quy hoạch, kiện toàn đội ngũ cán bộ của các cơ quan, đơn vị, các phường, xã, nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026, 2025 - 2030, 2026 - 2031. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ giai đoạn 2023 - 2025. Tiếp tục lãnh đạo việc tuyển dụng, phân công, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm gắn với sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ; lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội Chi bộ dưới cơ sở và các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Thành ủy theo quy định. Triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

3.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, công tác kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; tiếp tục tập trung giám sát, kiểm tra các lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng, nội dung về tư cách, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, ý thức trách nhiệm, việc chấp hành các nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, việc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm. Quyết liệt đấu tranh phòng, chống và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực; những nhiễu, gây phiền hà cho dân. Chú trọng công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; kịp thời phát hiện và xử lý đối với cán bộ, đảng viên, công chức vi phạm đảm bảo theo quy định.

3.6. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Quyết định số 178-

QĐ/ThU ngày 01/12/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật thực hiện Dân chủ ở cơ sở. Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Liên đoàn Lao động thành phố, Hội Nông dân thành phố, nhiệm kỳ 2023 – 2028; Đại hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, nhiệm kỳ 2024 – 2029. Tiếp tục lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị; phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể trong xây dựng Đảng, chính quyền. Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217, 218 của Bộ Chính trị; triển khai tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, các phong trào thi đua yêu nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với những việc làm cụ thể, thiết thực nhằm phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh – quốc phòng, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trên địa bàn thành phố.

3.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền

Lãnh đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND, phát huy vai trò đại biểu HĐND các cấp, chất lượng chất vấn, thảo luận, quyết định các vấn đề quan trọng của thành phố; tổ chức các cuộc họp tiếp xúc cử tri chất lượng, hiệu quả; tổ chức tốt các cuộc giám sát, công tác thẩm định của các Ban của HĐND. Nâng cao hiệu quả phối kết hợp với Mặt trận thực hiện các kế hoạch liên tịch, tiếp thu đầy đủ các ý kiến phản biện trước khi thông qua các quyết định liên quan đến đời sống của cộng đồng dân cư.

Lãnh đạo đổi mới, kiện toàn, sắp xếp bộ máy chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chú trọng công tác cải cách thủ tục hành chính; phát huy hiệu quả hoạt động Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của thành phố, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; đồng thời, tạo sự kết nối, tương tác giữa các cơ quan nhà nước với tổ chức, cá nhân. Hàng năm, xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch thanh tra đối với các ngành, lĩnh vực để phát sinh tiêu cực, tham nhũng và vi phạm các quy định của pháp luật trong quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

3.8. Công tác, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục lãnh đạo nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu trong tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân nhằm giải quyết các kiến nghị, hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc phức tạp, kéo dài; đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo quy định. Triển khai tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên tất cả các lĩnh vực; thực hiện công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với thực hiện cải cách

hành chính. Chú trọng kiểm tra việc thực hiện các kết luận sau khi kiểm tra, thanh tra. Thực hiện các tốt nhiệm vụ về cải cách tư pháp, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan tư pháp. Thường xuyên kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức và năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị chuyên trách. Phát huy vai trò, chức năng giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, góp phần tạo sự chuyển biến trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025. *fuhi*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các Ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- HĐND, UBND thành phố,
- Các đ/c Thành ủy viên,
- Các Ban, UBKT, Văn phòng Thành ủy,
- Trung tâm Chính trị thành phố,
- UBMTTQVN và các đoàn thể thành phố,
- Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Lưu VPThU.

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ



Tôn Thiện Đồng

Tôn Thiện Đồng



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU
THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
LẦN THỨ VI, NHIỆM KỲ 2020 – 2025**

(Kèm theo Báo cáo số 203-BC/ThU ngày 25/5/2023 của Thành ủy)

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Chỉ tiêu Nghị quyết ĐH VI	Kết quả thực hiện	So sánh NQ ĐH VI
I	Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội				
1	Về kinh tế				
1.1	Tăng trưởng tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2021 -2023 (theo giá so sánh năm 2010), trong đó:	%/năm	8,5-9,5	7,8	Chưa đạt
	- Khu vực công nghiệp - xây dựng tăng	%/năm	9,5-11	8,5	Chưa đạt
	- Khu vực dịch vụ tăng;	%/năm	10-11	8,8	Chưa đạt
	- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng.	%/năm	3,5-4,5	3	Chưa đạt
1.2	Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2023 ước đạt 8.397 tỷ đồng, tăng bình quân:	%/năm	11-12	20,4	Đạt
	Trong đó: thuế, phí tăng bình quân	%/năm	12-14	19,4	Đạt
1.3	Tổng kim ngạch xuất khẩu 3 năm ước đạt 575 triệu USD, đạt 33% so kế hoạch giai đoạn 2021-2025.	%/năm	10	8,5	Chưa đạt
2	Văn hóa – xã hội				
2.1	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,2 (theo tiêu chí cũ)	0,37	Chưa đạt
2.2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	dưới 1,0	0,85	Đạt

2.3	100% phường giữ vững chuẩn văn minh đô thị và đạt chuẩn phường phát triển toàn diện; 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới với chỉ số điểm chuẩn 90% trở lên.	%	100	100	Đạt
TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Chỉ tiêu Nghị quyết ĐH VI	Kết quả thực hiện	So sánh NQ ĐH VI
	Có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.	xã	01-02	01	Đạt
2.4	Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2023	%	95	93,3	Chưa đạt
2.5	Có 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế				
	Tỷ lệ bác sỹ/1 vạn dân.	Bác sỹ/1 vạn dân	9-10	10,79	Đạt
	Có giường bệnh/1 vạn dân.	giường bệnh/1 vạn dân	39	34,11	Chưa đạt
2.6	- Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt %;	%	90 – 95	97,3	Đạt
	- Thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 100%; xã, phường đạt chuẩn văn hóa %;	%	98	100	Đạt
	- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đạt chuẩn văn hóa;	%	98	81,92	Chưa đạt
	+ Có 50% thôn, tổ dân phố đạt chuẩn “Khu dân cư tiêu biểu”,	%	50	50	Đạt
	+ Có 30% trở lên đạt “Khu dân cư kiểu mẫu”	%	30	30	Đạt
2.7	Tỷ lệ kiên cố hoá trường lớp	%	95	95	Đạt
	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 1 là 57/66 trường	%	100	88,14	Chưa đạt
	Số trường công lập đạt chuẩn QG giai đoạn 2 là 18/57 trường.	%	50	18,57	Chưa đạt

2.8	Tỷ lệ hộ dân khu vực nội thị sử dụng nước hợp vệ sinh	%	> 98	98	Đạt
	- Sử dụng nước máy	%	> 90	54,3	Chưa đạt
	- Sử dụng nước hợp vệ sinh khu vực nông thôn	%	> 98	99	Đạt
TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Chỉ tiêu Nghị quyết ĐH VI	Kết quả thực hiện	So sánh NQ ĐH VI
2.9	Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đô thị	%	95	92	Chưa đạt
2.10	Tỷ lệ che phủ rừng	%	> 6	6,5	Đạt
II	Về xây dựng hệ thống chính trị				
1	Hàng năm, có trên 80% tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên	%	> 80	> 80	Đạt
	- Kết nạp được 263 quần chúng ưu tú vào Đảng, đạt 47,8%.	đảng viên mới/năm	Bình quân kết nạp từ 110 – 120	263 đảng viên/ 3 năm	Chưa đạt

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
THÀNH ỦY BẢO LỘC



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lộc, ngày 25 tháng 5 năm 2023

**TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI CÁC CÔNG TRÌNH,
DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ LẦN THỨ V, NHIỆM KỲ 2020 – 2025**
(Kèm theo Báo cáo số 203 -BC/ThU ngày 25/5/2023 của Thành ủy)

1. Các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025

1.1. Dự án xây dựng nhà máy nước mặt sông Đại Nga:

Được UBND tỉnh Lâm chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư cho Công ty Cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Bảo Lộc làm chủ đầu tư đối với dự án tại Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 13/6/2022; Dự án giai đoạn 1 công suất 5.000 m³/ngày đêm; tổng mức đầu tư: 52,533 tỷ đồng; nguồn vốn dự kiến: Nguồn vốn vay từ Quỹ đầu tư phát triển và vốn của doanh nghiệp. Đến nay dự án đã được phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất, ký hợp đồng cho thuê đất để xây dựng nhà máy; hoàn tất các thủ tục ký quỹ và đang thực hiện các gói thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; trình thẩm định đánh giá tác động môi trường (ĐTM) ngày 04/4/2023.

1.2. Dự án đầu tư hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước thành phố Bảo Lộc:

Được UBND tỉnh thống nhất chủ trương cho Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Bảo Lộc thực hiện dự án đầu tư tại văn bản số 939/UBND-TL ngày 13/02/2023; Công suất 5.000m³/ngđ; các khối lượng đầu tư chính: Tuyến cống tự chảy: 136,53km; Ống áp lực: 14,05 km; Trạm bơm công suất: 658 m³/h; 01 nhà máy xử lý nước thải với tổng mức đầu tư: 52,533 tỷ đồng (giai đoạn 1). Hiện nay, Công ty đang cùng đơn vị tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án để trình thẩm định và phê duyệt theo quy định.

1.3. Dự án thu gom xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc:

UBND thành phố Bảo Lộc đã tổng hợp theo góp ý của các sở ngành, hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương, trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định (Tờ trình số 75/TTr-UBND ngày 23/5/2022); hiện đang chờ ý kiến thẩm định tiếp theo của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

1.4. Dự án Xây dựng nhà máy cấp nước Bảo Lộc:

Dự án đã được UBND tỉnh thống nhất chủ trương giao cho UBND thành phố lập đề xuất dự án đầu tư Xây dựng nhà máy cấp nước Bảo Lộc với công suất

15.000m³/ngày đêm tại Văn bản số 3220/UBND-TL ngày 11/5/2022. UBND thành phố đã lập tờ trình đề xuất dự án đầu tư gửi Sở kế hoạch và Đầu tư thẩm định theo Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 20/9/2022. Hiện nay UBND thành phố đang hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Sở kế hoạch và Đầu tư, trình thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư.

1.5. Dự án Khu du lịch núi Sapung Bảo Lộc:

Dự án Khu Du lịch núi SaPung đã được Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Lâm Đồng (đơn vị chủ đầu tư) triển khai việc lập, trình thẩm định phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng. Tuy nhiên đang chờ quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040 được duyệt theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 551/SXD-THQH ngày 18/3/2022.

2. Các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025

**** Các công trình từ nguồn vốn ngân sách***

2.1. Dự án Trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi thành phố Bảo Lộc (Trước đây là dự án Khu sinh hoạt thanh thiếu niên Thành phố):

Đã được HĐND thành phố đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án với tổng mức đầu tư khoảng 118 tỷ đồng và UBND thành phố thống nhất chủ trương điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng khu Trung tâm văn hóa thể thao thành phố Bảo Lộc tại văn bản số 2828/UBND ngày 22/12/2022. Đến nay dự án đã thực hiện góp ý phương án báo cáo nghiên cứu khả thi và đang hoàn thiện hồ sơ thẩm định, báo cáo đề xuất chủ trương để kịp thời trình HĐND thành phố phê duyệt, dự kiến khởi công công trình vào tháng 7 năm 2023.

2.2. Dự án cải tạo suối Hà Giang – phường 1:

Trên cơ sở danh mục kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân thành phố đã hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương và trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 202/TTr-UBND ngày 02/9/2021 của UBND thành phố Bảo Lộc về việc thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án dự án cải tạo Suối Hà Giang (Đoạn từ Quốc lộ 20 đến đường Lý Thường Kiệt). Hiện nay UBND thành phố đang hoàn thiện hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2098/KHĐT-ĐTTĐ ngày 16/9/2021. Trong đó có nội dung yêu cầu rà soát quy mô đầu tư và cơ cấu chi phí giải phóng mặt bằng của dự án.

2.3. Dự án hồ BlaoS're gắn với nạo vét các sông, suối, hồ để phòng, chống ngập lụt tại địa bàn xã Lộc Châu, xã Đại Lào và phường B'Lao gồm có 03 dự án thành phần:

(1) Dự án Nạo vét sông Đại Bình và các nhánh suối thuộc Sông Đại Bình qua khu vực thành phố Bảo Lộc (giai đoạn 1), tổng mức đầu tư 10 tỷ đồng, dự án khởi công trong năm 2022 đến nay đã hoàn thành, đang tiến hành lập hồ sơ bàn giao đưa công trình vào sử dụng;

(2) Dự án nạo vét một số đoạn Sông Đại Bình (giai đoạn 2), tổng mức đầu tư: 14,5 tỷ đồng; Dự án đã khởi công ngày 20/02/2023, hiện đang triển khai đạt hơn 70% khối lượng;

(3) Dự án hồ BlaoS're: UBND thành phố đã có văn bản số 309/UBND-VP ngày 25/02/2022 chỉ đạo cho rà soát, xem xét, xác định lại quy mô đầu tư và chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, phù hợp với quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2040, dự kiến tổng mức đầu tư dự án khoảng 240 tỷ đồng. Hiện đang triển khai lập hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án trình UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư.

*** Các công trình, dự án thu hút đầu tư, vận dụng các cơ chế đặc thù**

2.4. Dự án Tổ hợp dịch vụ - khách sạn tiêu chuẩn 5 sao (tại khu vực chợ Bảo Lộc cũ):

Dự án có quy mô 1,047ha; UBND thành phố ban hành đã thống nhất chủ trương điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết dự án, đến ngày 17/4/2023, UBND thành phố ban hành Quyết định số 922/QĐ-UBND về việc phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xây dựng cụm đô thị trung tâm thành phố Bảo Lộc gồm một phần Phường 1, Phường 2, phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc (Khu đất chợ cũ Bảo Lộc). Hiện tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết 1/500 dự kiến trình thẩm định nhiệm vụ quy hoạch trong tháng 5 năm 2023.

2.5. Các còn lại như: Dự án hồ Nam Phương I; Dự án hồ Nam Phương II (gắn với Trung tâm Thời trang Tơ Lụa; Bệnh viện chất lượng cao; Dự án thương mại - dịch vụ B'Lao Xanh; Dự án sân golf và nghỉ dưỡng Lộc Phát; Nâng cấp, cải tạo quảng trường 28.3; Khu đô thị kiểu mẫu phường 1, diện tích 17,6 ha.

Hiện đang được UBND thành phố tập trung chỉ đạo rà soát điều chỉnh quy hoạch và lập hồ sơ dự án trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định để triển khai thực hiện.

2.6. Đối với Dự án Sân bay Lộc Phát:

Do không có trong quy hoạch tổng thể của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, vì vậy đề nghị không tiếp tục đề xuất triển khai thực hiện dự án.

